

HOROMPELIN Thuốc Tiêm "Oriental"

2ml x 10 ống



Thuốc bán theo đơn

Hộp 10 ống 2ml

HOROMPELIN Thuốc Tiêm "Oriental"

Solution for injection
Dung dịch tiêm

I.M(Tb)/I.V(Tm)



HOROMPELIN Thuốc Tiêm "Oriental"

2ml x 10 Amp

COMPOSITION: Each ampoule (2ml) contains:
Metoclopramide.....10mg

THÀNH PHẦN: Mỗi ống 2ml có chứa:
Metoclopramide.....10mg

INDICATIONS, DOSAGE AND ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND WARNINGS:
Please see the accompanying leaflet.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, ĐƯỜNG DÙNG, CÁCH DÙNG: Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

STORAGE: Store at temperature below 30°C and protect from light.

BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ phòng (dưới 30°C) và tránh ánh sáng.

SPECIFICATION: USP.

TIÊU CHUẨN: USP.

MANUFACTURED IN: Taiwan

XUẤT XỨ: Đài Loan

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU ĐƯỢC KÊ

SDK (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
NSX (Mfg. Date):
HD (Exp. Date) :

Nhà nhập khẩu / Importer



Nhà sản xuất:
ORIENTAL CHEMICAL WORKS, INC.
No. 12, Lane 195, Chung-Shan 2 Rd,
Luchou Dist., New Taipei City, 247, Đài Loan.

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

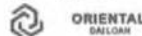
HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

2ml/ ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



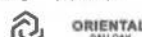
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



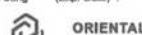
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



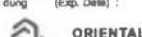
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



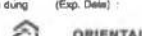
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



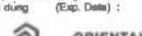
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



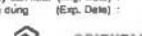
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



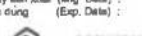
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



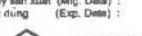
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



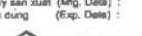
ORIENTAL
DAI LOAN

2ml/ống Tb/Tm

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

Mỗi ống chứa:
Metoclopramide.....10mg

Số đăng ký (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
Ngày sản xuất (Mfg. Date) :
Hạn dùng (Exp. Date) :



ORIENTAL
DAI LOAN

HOROMPELIN Thuốc Tiêm "Oriental"

2ml x 10 ống



Thuốc bán theo đơn

Hộp 10 ống 2ml

HOROMPELIN Thuốc Tiêm "Oriental"

Dung dịch tiêm
Solution for injection

I.M(Tb) /I.V(Tm)



HOROMPELIN Thuốc Tiêm "Oriental"

2ml x 10 Amp

COMPOSITION: Each ampoule (2ml) contains:
Metoclopramide.....10mg

THÀNH PHẦN: Mỗi ống 2ml có chứa:
Metoclopramide.....10mg

INDICATIONS, DOSAGE AND ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND WARNINGS:
Please see the accompanying leaflet.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, ĐƯỜNG DÙNG, CÁCH DÙNG: Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

STORAGE: Store at temperature below 30°C and protect from light.

BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ phòng (dưới 30°C) và tránh ánh sáng.

SPECIFICATION: USP.

TIÊU CHUẨN: USP.

MANUFACTURED IN: Taiwan

XUẤT XỨ: Đài Loan

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU ĐƯỢC KÊ

SDK (Visa No.) :
Số lô (Lot No.) :
NSX (Mfg. Date):
HD (Exp. Date) :

Nhà nhập khẩu / Importer:



Nhà sản xuất:
ORIENTAL CHEMICAL WORKS, INC.
No. 12, Lane 195, Chung-Shan 2 Rd,
Luchou Dist., New Taipei City, 247, Đài Loan.

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

HOROMPELIN
Thuốc Tiêm "Oriental"

19/9/20

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 18/09/2013



THUỐC TIÊM HOROMPELIN

THÀNH PHẦN: mỗi ống tiêm (2ml) chứa:

Metoclopramide.....10mg

Tá dược: Benzyl alcohol, nước cất pha tiêm vừa đủ.

DẠNG BÀO CHẾ: Dung dịch tiêm

CHỈ ĐỊNH:

Thuốc dùng để điều trị một số dạng buồn nôn và nôn do đau nửa đầu, điều trị ung thư bằng hóa trị liệu và xạ trị gây nôn, nôn sau phẫu thuật, nôn do viêm dạ dày, do carcinoma dạ dày.

Thuốc ít tác dụng đối với nôn do say tàu xe.

Horompelin được sử dụng đối với chứng trào ngược dạ dày- thực quản hoặc ứ đọng dạ dày.

Thuốc có thể dùng để giúp thủ thuật đặt ống thông vào ruột non được dễ dàng và làm dạ dày rỗng nhanh trong chụp X-quang.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Tổng liều hàng ngày không nên quá 0,5 mg/kg trọng lượng cơ thể.

Cần phải giảm liều trong các trường hợp suy gan, thận.

Người lớn: tiêm bắp và tiêm tĩnh mạch, mỗi ngày 1-2 lần, mỗi lần 2 ml (1 ống).

Trẻ em: Tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch, Tùy thuộc tuổi, thể trọng và tình trạng bệnh, liều lượng như sau:

Từ 15 - 19 tuổi: 5 mg/lần, 3 lần/ngày (với cân nặng 30 - 59 kg trở lên)

Từ 9 - 14 tuổi: 5 mg/lần, 3 lần/ngày (với cân nặng 30 kg trở lên).

Từ 5 - 9 tuổi: 2,5 mg/lần, 3 lần/ngày (với cân nặng 20 - 29 kg).

Từ 3 - 5 tuổi: 2 mg/lần, 2 - 3 lần/ngày (với cân nặng 15 - 19 kg).

Từ 1 - 3 tuổi: 1 mg/lần, 2 - 3 lần/ngày (với cân nặng 10 - 14 kg).

Trẻ dưới 1 tuổi và cân nặng dưới 10 kg dùng 1 mg/lần, 2 lần/ngày.

THẬN TRỌNG:

Thận trọng đối với bệnh nhân bị hen hoặc tăng huyết áp.

Thận trọng khi dùng cho trẻ nhỏ, thiếu niên và người cao tuổi. Trẻ em thường nhạy cảm hơn người trưởng thành đối với các tác dụng của metoclopramide.

Trong một số trường hợp hiếm, một số trẻ em có thể buồn ngủ và căng cơ nhẹ tuy nhiên đó là phản ứng nhất thời và sẽ mất đi khi ngừng thuốc và để trẻ em nằm yên.

Thận trọng với người bị bệnh Parkinson, người có tiền sử trầm cảm.

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Thuốc có thể gây buồn ngủ, phải thận trọng khi lái xe và điều khiển máy.

PHỤ NỮ CÓ THAI

Metoclopramid qua được nhau thai đủ tháng và chưa có nghiên cứu đầy đủ trên người để xác định dùng metoclopramid cho người mang thai là an toàn. Vì vậy không nên dùng metoclopramid trong thời kỳ mang thai để chống nôn và làm dạ dày rỗng nhanh.

THỜI KÌ CHO CON BÚ

Metoclopramid bài tiết qua sữa mẹ, nhưng chưa thấy có vấn đề đối với trẻ đang bú. Nên cân nhắc khi sử dụng metoclopramid khi cho con bú do thuốc có khả năng gây tác dụng mạnh lên hệ thần kinh trung ương.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Thuốc được chống chỉ định trong các trường hợp sau:

Người bị xuất huyết dạ dày – ruột, tắc ruột cơ học, thủng ruột

Bệnh nhân động kinh, u tế bào ưa crom

Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

Trộn lẫn Metoclopramide với một dung dịch kiềm sẽ gây đục hoặc kết tủa.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Rượu có thể làm tăng tác dụng ức chế hệ thần kinh trung ương của metoclopramid, sử dụng đồng thời cũng làm rượu thoát khỏi dạ dày nhanh, do đó tốc độ và mức độ hấp thu rượu từ ruột non có thể tăng.

Độc tính của lithium có thể tăng khi dùng đồng thời với metoclopramide.

Metoclopramid đối kháng với hiệu lực của bromocriptin và pergolid.

Dùng đồng thời metoclopramid với suxamethonium có thể gây kéo dài (phụ thuộc liều dùng) tác dụng chẹn thần kinh cơ do suxamethonium.

Sử dụng metoclopramid ở người dùng phenothiazin tăng mạnh nguy cơ tác dụng ngoại tháp.

Hấp thu thuốc từ dạ dày hoặc ruột non có thể bị thay đổi do metoclopramid (ví dụ hấp thu digoxin và cimetidin bị giảm, hấp thu ciclosporin tăng).

Các chất chống tiết cholin và thuốc ngủ gây nghiện có thể đối kháng với tác dụng trên dạ dày ruột của metoclopramid.

TRUNG TÂM THUỐC
10/10/2023

Tương kỵ

Metoclopramid tương kỵ với cephalotin natri và các cephalosporin khác, cloramphenicol natri, calci gluconat, erythromycin lactobionat, furosemid, cisplatin, methotrexat, penicilin G kali và natri bicarbonat.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Bồn chồn, buồn ngủ, mệt mỏi, ảo giác, phản ứng loạn trương lực cơ cấp tính, chứng loạn vận động đến muộn

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.



QUÁ LIỀU CÁCH XỬ TRÍ

Triệu chứng: Triệu chứng ngoại tháp: lú lẫn, tình trạng ngủ gà, (nặng). Các triệu chứng này cũng có thể gặp khi dùng liều bình thường nhưng hiếm, đặc biệt hay gặp ở trẻ em và người trẻ tuổi, và khi sử dụng liều cao để điều trị nôn và buồn nôn do thuốc chống ung thư.

Điều trị: Dùng diphenhydramin 50 mg tiêm bắp hoặc benztropin 1 - 2 mg tiêm bắp.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Khi tiêm bắp, thuốc bắt đầu tác dụng sau 10 đến 15 phút, khi tiêm tĩnh mạch sau 1 - 3 phút. Thuốc phân bố nhanh vào hầu hết các mô và dễ dàng qua hàng rào máu - não và nhau thai. Nồng độ thuốc trong sữa có thể cao hơn trong huyết tương. Tới 30% thuốc thải trừ ở dạng không đổi qua nước tiểu, số còn lại thải trừ qua nước tiểu và mật sau khi liên hợp với sulfat hoặc acid glucuronic. Thời gian bán thải của thuốc trong tuần hoàn vào khoảng 4 - 6 giờ, nhưng cũng có thể tới 24 giờ ở người bệnh suy giảm chức năng thận hoặc xơ gan.



DƯỢC LỰC HỌC

Tác dụng điều hòa đường tiêu hóa

Metoclopramide kích thích làm tăng nhu động của dạ dày, dẫn đến làm dạ dày rỗng nhanh. Thuốc làm tăng nhu động tá tràng dẫn tới làm giảm thời gian vận chuyển qua ruột. Metoclopramide làm giãn cơ thắt dạ dày- thực quản, làm giãn tá tràng dẫn tới làm giảm trào ngược dạ dày- thực quản. Metoclopramide được sử dụng như một thuốc làm tăng nhu động ruột.



Tác dụng chống nôn

Metoclopramide được sử dụng như thuốc chống nôn do tác dụng kháng dopamine trực tiếp trên vùng phát động hóa thụ thể và trung tâm nôn và do tác dụng đối kháng lên thụ thể serotonin – 5HT₃.

ĐÓNG GÓI: Hộp 10 ống, mỗi ống 2ml

BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 3 năm kể từ ngày sản xuất.

**THUỐC NÀY CHỈ ĐƯỢC BÁN THEO ĐƠN CỦA
THẦY THUỐC
ĐỂ NGOÀI TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI
DÙNG. NẾU CẦN THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN
THẦY THUỐC.
KHÔNG ĐƯỢC DÙNG QUÁ LIỀU CHỈ ĐỊNH**

NHÀ SẢN XUẤT:



ORIENTAL CHEMICAL WORKS, INC

NO. 12, LANE 195, CHUNG-SHAN 2ND RD.

LU-CHOU DIST., NEW TAIPEI CITY, TAIWAN, R.O.C.

TEL: 886-2-22815252 FAX: 886-2-22818282



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

được